TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 17/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 29-6-2017
V/v: Ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạt – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Ngọc Châu.

2. Bà Cù Thị Chanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện VKSND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2017 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H; sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn 6, xã HL, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.
Có mặt

2. *Bị đơn*: Anh Hà Văn Hùng; sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn 3, xã HL, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2017, bản tự khai ngày 28/4/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Hà Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HL, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/3/2016. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 tháng sau khi kết hôn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp về mọi mặt, dẫn đến bất đồng quan điểm sống, tuy đã cố gắng hòa hợp nhưng không thành, hai bên chỉ sống

chung với nhau được 01 tháng sau khi kết hôn, thời gian còn lại chị H về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân nhau từ đó. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị H yêu cầu được ly hôn anh H.

Về con chung*:* Vợ chồng không có con chung, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 28/4/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hà Văn H trình bày: Anh H và chị Hoàng Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, hai bên có đăng ký kết hôn tại UBND xã HàL, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/3/2016. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 tháng sau khi kết hôn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tuy hai bên đã cố gắng hòa hợp nhưng không thành, vợ chồng chỉ sống chung với nhau được 01 tháng sau khi kết hôn, thời gian còn lại chị Hằng về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân nhau từ đó. Nay chị H có yêu cầu ly hôn, anh H không đồng ý, vì tình cảm vợ chồng vẫn còn, muốn vợ chồng đoàn tụ để tiếp tục xây dựng gia đình hạnh phúc.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Hà Văn H đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn không có mặt tại phiên tòa, do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2]. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hà Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và không vi phạm các điều cấm của luật hôn nhân gia đình như vậy là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính tình, bất đồng về quan điểm sống, nên hai bên chỉ sống chung với nhau được 01 tháng sau khi kết hôn, thời gian còn lại vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2016 không có trách nhiệm gì với nhau, việc này đã được cấp chính quyền địa phương xã HL xác nhận. Tình cảm giữa chị H và anh H đã hoàn toàn tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù không muốn ly hôn, nhưng anh H cũng không tha thiết níu kéo, chứng tỏ tình cảm vợ chồng thực

sự không còn. Do đó, căn cứ khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị H được ly hôn anh H là phù hợp.

[3]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên miễn xét.

[4]. Về tài sản và công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung , các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí DSST về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 6, Điều 9, điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Hà Văn H.

2.Về án phí: Chị Hoàng Thị Hằng phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2014/0002293 ngày 12/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- THADS huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà**

Trần Ngọc Châu **Cù Thị Chanh** **Hoàng Văn Đạt**